**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**Mĩ thuật 4

**Chủ đề 2: Chúng em với thế giới động vật**(Tiết 1/4)

Tiết 1 – Vẽ / xé dán con vật

**I. Mục tiêu**

***1. Phẩm chất***

Bài học góp phần hình thành và phát triển ở học sinh các đức tính như:

- Yêu quý thiên nhiên, biết chăm chút nuôi dưỡng từng con vật, yêu thích những sản phẩm và tác phẩm mĩ thuật.

- Hình thành đức tính kiên trì trong khi làm nhiệm vụ.

- Có ý thức giữ gìn đồ dùng, vật liệu cho bài học và quản lý tốt đồ dùng học tập của bản thân, của bạn, trong lớp, trong trường, . ..

***2. Năng lực***

Bài học góp phần từng bước hình thành và phát huy những năng lực sau:

*Dán Năng lực mĩ thuật*

- Nêu rõ màu sắc, hình dáng và môi trường sinh sống của các con vật.

- Thể hiện được hình dáng con vật qua cách vẽ hoặc cắt ghép.

- Nêu được tên của đồ dùng, vật liệu; gọi được tên một số sản phẩm mĩ thuật trong bài học; chọn các hình thức khác nhau thể hiện sản phẩm.

- Bước đầu chia sẻ các sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật của bản thân, bạn bè, những người xung quanh sáng tạo nên trong học tập và cuộc sống.

*Chỉ Năng lực chung*

- Năng lực sáng tạo và tự nghiên cứu: Biết tự chuẩn bị đồ dùng, vật liệu phục vụ học tập; tự lực lựa chọn nội dung thực hành theo chủ đề bài học.

- Năng lực giao tiếp và cộng tác: Biết trình bày, đánh giá, thảo luận, trao đổi tất cả những vấn đề của bài học với GV và bạn học.

- Năng lực trình bày nội dung và ý tưởng: Biết tìm tòi, khám phá cái đẹp ở đối tượng học tập; biết tận dụng những đồ dùng, vật liệu mới. .. để chế tạo sản phẩm.

*Năng lực đặc trưng giao tiếp*

- Năng lực giao tiếp: Hình thành qua những cuộc trò chuyện và đối thoại theo chủ đề.

- Năng lực thể chất: Biểu hiện qua việc rèn luyện những kĩ năng thực hành sử dụng đồ dùng như thêu tranh, ghép ảnh, nặn và hoạt động vận động.

**3. Chuẩn bị của học sinh và giáoviên**

*1. Học sinh:*

*-*SGK Mĩ thuật 4, Vở (giấy vẽ)

- Các đồ dùng cần thiết như: màu, giấy thủ công, hồ dán, kéo

- Tranh/ ảnh sưu tầm về con vật.

*2. Giáo viên***:**

- Bài giảng điện tử, tranh ảnh, vi deo, mô hình về các con vật theo chủ đề bài học.

- SGK Mĩ thuật 4, hình ảnh hoặc vật thật minh họa nội dung bài học (đồ thủ công, sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật, vật liệu đặc trưng vùng miền,…)

- Phương tiện, họa phẩm cần thiết cho các hoạt động: vẽ, dán, ghép hình, nặn

- Máy tính, máy chiếu.

**III. Phương pháp, hình thức tổ chức DH chủ** **yếu**

*1. Phương pháp* *dạy* *học:* Nêu và giải quyết vấn đề, gợi mở, luyện tập, hợp đồng, theo góc, … (Kết hợp nhiều phương pháp truyền thống và hiện đại)

*2. Kĩ thuật dạy học:*Khăn trải bàn, động não…

*3. Hình thức tổ chức dạy học:* Trong lớp học. Làm việc cá nhân, làm việc nhóm

**4. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Phương pháp, kĩ thuật. Thiết bị, ĐDDH** |
| 1-2p | **Hoạt động 1: Ổn định lớp.** | Ổn định trật tự lớp | Ổn định trật tự, vị trí |  |
| 2-3p | **Hoạt động 2: Khởi động, giới thiệu bài học.** | \* Tổ chức đố vui về con vật:  - GV hướng dẫn cách thức chơi:  Tên trò chơi: Ai nhanh hơn  Cách thức chơi: Nghe GV đọc câu đố bạn nào đoán nhanh, đúng bạn đó được một sao điểm tốt. Kết thúc cuộc chơi tổ nào có nhiều bạn trả lời đúng tồ đó giành chiến thắng.  - GV tổ chức chơi: Đọc câu đố / chiếu trên máy.  Câu 1: *Phục phà phục phịch*  *Chân quỳ tay chống?* (Con cóc)  Câu 2: *Một lòng khuya sớm chuyên cần*  *Trách người vô nghĩa sao chê ngu đần?* (Con bò)  Câu 3: *Hai gươm tam giáo, mặc áo da bò*  *Thập thò cửa lỗ, ai bắt không cho?* (Con cua)  Câu 4: *Da trâu đầu rắn, chân ngắn cổ dài*  *Chẳng cần đào đất, vần cần đến mai?*(Con rùa)  Câu 5: *Vừa bằng con bò, nằm co giữa cổng?* (Con voi)  => GV tổng kết trò chơi, dẫn dắt, giới thiệu và ghi đầu bài. Nêu nội dung chủ đề và phạm vi tiết học (*chủ đề gồm 4 tiết: Tiết 1-2 vẽ xé dán con vật. Tiết 3-4 tạo hình con vật bằng đất nặn, bìa, vỏ hộp. Tiết 1 chúng mình cùng vẽ/ xé dán một con vật theo ý thích)* | \* Cả lớp cùng tham gia  -Lắng nghe để biết cách chơi.  \* HS cả lớp tham gia đoán (HS giơ tay nhanh)  5-6 HSTL  \* Đọc/ lắng nghe, ghi đầu bài | *(PP: Gợi mở, nêu và giải quyết vấn đề)*  Bài giảng điện tử |
| 10-12p | **Hoạt động 3: Tổ chức cho HS tìm hiểu, khám phá Những điều mới mẻ.**  **1/Quan sát, nhận biết**  ***2.1. Quan sát, tìm hiểu về con vật trong thực tế.***  \* GV Chia nhóm  \* Nêu nội dung cần tìm hiểu khi QS  \* Xem video | \* Tổ chức chia lớp thành 6 nhóm, mỗi nhóm 8 bạn theo chủ đề con vật: Nhóm vật nuôi, vật dưới nước, vật hoang dã… cho HS xem video về các con vật (video dài 1,5p)  + GV gắn bảng một số câu hỏi gợi mở để HS hiểu mục tiêu của mình khi QS cần chú ý những gì.  *- Nêu tên gọi của từng con vật?*  *- Mỗi con vật đó có đặc điểm gì nổi bật/ (hình dáng, các bộ phận, màu sắc...)*  *- Mỗi con vật đó thường có hoạt động gì? Môi trường sống của chúng ra sao?*  - *Ngoài những con vật này con còn biết con vật nào khác? Hãy miêu tả chúng?*  + Bật video về con vật | \* QSTL tìm hiểu kiến thức  + Lắng nghe, thực hiện chọn nhóm/ chia vào nhóm theo ý thích  + QS lắng nghe  + Cả lớp xem video | *(PP Quan sát, thuyết trình, phân tích tổng hợp, DH hợp tác, kĩ thuật khăn trải bàn, sơ đồ tư duy..)*  \* Bảng phụ có ghi một số câu hỏi theo gợi ý  Video các con vật ở các môi trường sống khác nhau |
|  | \* HS thảo luận  \* HS trình bày kết quả thảo luận  \* GV chốt ý  ***2.2. Tìm hiểu sản phẩm tạo hình con vật***  \* Tổ chức cho HSQS tìm hiểu sản phẩm  \* Chốt nội dung sáng tạo | \* Yêu cầu HS thảo luận theo nhóm của mình - trình bày nội dung thảo luận lên giấy A0 (Thời gian 5p)  \* Gọi đại diện một số nhóm lên trình bày  *-*> Chốt ý: Các con vật xung quanh chúng ta rất đa dạng và phong phú: Có loài sống trên cạn, dưới nước, trong rừng, trên trời…Mỗi con có hình dáng, màu sắc, kích thước và hoạt động riêng. Nhưng con nào cũng đều có các bộ phận chính: Đầu, thân, đuôi và bộ phận di chuyển. Mỗi con có những đặc điểm riêng…,và những lợi ích khác nhau. Chúng ta cần chăm sóc và bảo vệ chúng…  \* Chuyển slile -Yêu cầu HSQS sản phẩm GV chuẩn bị - trả lời theo từng câu hỏi của GV:  *- Con thấy những hình ảnh gì trong mỗi sản phẩm?*  *- Hình dáng, màu sắc của chúng như thế nào?*  *- Các sản phẩm được thực hiện bằng hình thức nào? Chất liệu gì?*  -> Chốt ý: Lựa chọn các con vật, và vật liệu, màu sắc khác nhau theo ý thích của mỗi bạn…  => Chuyển ý: Sang HĐ3 | \* Thảo luận nhóm và thực hiện theo yêu cầu.  (Từng HS ghi ý kiến cá nhân, nhóm trưởng thống nhất, chốt/ ghi nội dung chính ở giữa giấy)  \* Đại diện 3-4 nhóm trình bày/ nhóm khác NX bổ sung nội dung còn thiếu  \* Quan sát, lắng nghe  \* QS trả lời theo câu hỏi.  1-2 HSTL: *Các con vật*  2-3 HSTL: *Khác nhau: con thân to bầu dục, con thân tròn nhỏ, dài...*  2-3 HSTL: *Vẽ, xé, cắt dán con vật*  \* QS lắng nghe | \* Giấy A0, bút dạ, nam châm  \* Nam châm gắn tờ giấy thảo luận lên bảng.  \* Sơ đồ tư duy do GV đã chuẩn bị  \* Sản phẩm con vật của HS trên máy |
| 16-18p | **2/ Thực hành sáng tạo** |  |  | (PP gợi mở, thực hành) |
|  | ***2.1. Tìm hiểu cách thực hành, sáng tạo***  \* GV nêu câu hỏi gợi ý HS nêu ý tưởng  \* Củng cố lại các bước vẽ  \* GV Chốt cách thực hiện:  \* Giới thiệu thêm về một số sp của HS.  \* Lưu ý khi thực hiện  ***2.2. Thực hành, sáng tạo***  \* Tổ chức kí hợp đồng với HS  \* Tổ chức cho HS thực hành sáng tạo | *\** Nêu câu hỏi gợi mở ý tưởng  *- Con sẽ lựa chọn tạo hình dáng con vật nào?*  *Con vật đó có đặc điểm gì nổi bật? Nó sống ở đâu?*  *- Con định thể hiện bằng chất liệu gì? Và định làm từng bước như thế nào?*  *- Con hãy nhắc lại từng bước vẽ con vật đã học ở lớp trước?*  \* Chuyển slile có hình minh họa từng bước:  B1/ Vẽ, xé, cắt các bộ phận lớn của con vật.  (Sắp xếp dán các bộ phận đó tạo thành hình con vật – đối với xé, cắt dán).  B2/ Vẽ, xé, cắt dán thêm các chi tiết, trang trí thêm cho con vật. (Vẽ màu – đối với vẽ)  - Mở máy giới thiệu một số sản phẩm vẽ/ xé dán của HS cũ – nêu câu hỏi:  *- Con thích sản phẩm của bạn nào? Vì sao?*  -> Hình không quá to hay quá bé, tỉ lệ các bộ phận cân đối, màu sắc đủ độ đậm nhạt...  \* Nêu nội dung trong bản hợp đồng, hướng dãn học sinh tích vào ô chọn theo khả năng của mình.  \* GV nêu yêu cầu: ***Vẽ hoặc xé, cắt dán trang trí con vật theo ý thích.*** | \* 4-5 HS nêu ý tưởng  \* 2-3 HS nêu  \* QS lắng nghe củng cố lại cách thực hiện  \* QS tham khảo  \* QS lắng nghe tránh mắc lỗi khi thực hiện bài  \* Lắng nghe, đọc và kí hợp đồng theo khả năng của mình.  \* Lắng nghe yêu cầu bài và thực hành - Thực hành cá nhân |  |